

Phụ lục II

DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1	Phạm Văn Sur	Nông	Ba Lăng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Nừm, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sur		Ba Lăng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Mang, 1980, Nông	
	19/11/2001			Hrê			
	051201004027			Không			
2	Phạm Văn Bước	Nông	Ba Lăng, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn O, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Bước		Ba Lăng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sót, 1982, Nông	
	12/7/2001			Hrê			
	051201003633			Không			
3	Phạm Văn Lượn	Nông	Ba Lăng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Năm, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lượn		Ba Lăng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Mét, 1982, Nông	
	28/4/2002			Hrê			
	051202004526			Không			
4	Phạm Văn Ty	Nông	Ba Lăng, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Viết, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ty		Ba Lăng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hí, 1982, Nông	
	11/3/2002			Hrê			
	051202012219			Không			
	Phạm Minh Cóc	Nông	Ba Lăng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Tả, 1979, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
5	Phạm Minh Cóc		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tịch, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	23/7/2002			Hrê			
	051202012715			Không			
6	Phạm Văn Trùn	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Hùm, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Trùn		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tụ, 1980, Nông	
	29/9/2003			Hrê			
	051203000809			Không			
7	Phạm Lâm Hiệp	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Đôn, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Lâm Hiệp		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ít, 1982, Nông	
	10/2/2003			Hrê			
	051203009864			Không			
8	Phạm Văn Nâng	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thoi, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nâng		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nen, 1983, Nông	
	15/11/2003			Hrê			
	051203000827			Không			
9	Phạm Văn Ngọc	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Phứt, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ngọc		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sảy, 1985, Nông	
	5/6/2003			Hrê			
	051203010940			Không			
10	Phạm Văn Hơm	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Minh, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hơm		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hun, 1985, Nông	
	30/11/2004			Hrê			
	051204013771			Không			
	Phạm Văn Quỳnh	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thương, 1980, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
11	Phạm Văn Quỳnh 25/1/2005 051205013664		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Ne, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
12	Phạm Văn Bú Phạm Văn Bú 20/6/2005 051205008619	Nông	Ba Lãng, Ba Vì Ba Lãng, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Đinh Văn Sam, 1985, Nông Phạm Thị Tiết, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
13	Phạm Văn Qui Phạm Văn Qui 7/8/2005 051205007541	Nông	Ba Lãng, Ba Vì Ba Lãng, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Thiêm, 1980, Nông Phạm Thị Khải, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
14	Phạm Văn Phiên Phạm Văn Phiên 4/5/2006 051206010385	Nông	Ba Lãng, Ba Vì Ba Lãng, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm văn Những, 1990, Nông Phạm Thị Ý, 1990, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
15	Phạm Văn Hiên Phạm Văn Hiên 9/3/2003 051203011525	Nông	Ba Lãng, Ba Vì Ba Lãng, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Hành, 1977, Nông Phạm Thị Ly, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
16	Phạm Văn Triều Phạm Văn Triều 19/8/2004 05124012748	Nông	Ba Lãng, Ba Vì Ba Lãng, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Ôn, 1978, Nông Phạm Thị Thái, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hen	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Tình, 1987, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
17	Phạm Văn Hen		Ba Lăng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ốp, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	23/11/2006			Hrê			
	051206005666			Không			
18	Phan Văn Huy	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Phan Văn Thương, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phan Văn Huy		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Xuân, 1979, Nông	
	2/12/2002			Kinh			
19	051202007479			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Nam Thời	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Lê Quang Tiến, 1974, Nông	
	Lê Nam Thời		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Thủy, 1977, Nông	
20	9/9/1999			Kinh			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051099011464			Không			
	Đinh Minh Đạt	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	CĐ	Đinh Như Hòa, 1971, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đinh Minh Đạt		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Yến, 1976, Nông	
	1/1/2000			Hrê			
21	051200006287			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Thành Huy	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Nguyễn Thái Bình, 1977, Nông	
	Nguyễn Thành Huy		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Xuân Hương, 1976, Nông	
22	23/3/2000			Kinh			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051200009584			Không			
	Thới Tường Vương	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Thới Ngọc Anh, 1966, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Thới Tường Vương		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đồng Thị Sanh, 1965, Nông	
	20/6/2000			Kinh			
	051200012992			Không			
	Vũ Hồng Sang	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Vũ Ngọc Nghiêng, 1968, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
23	Vũ Hồng Sang		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Hồ Thị Thanh, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	20/11/2000			Kinh			
	051200008444			Không			
24	Bùi Văn Năng	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Bùi Văn Toàn, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Bùi Văn Năng		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Liên, 1978, Nông	
	01/06/2000			Kinh			
25	051200012413			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Văn Tiến	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Con ngoài giá thú,	
	Trần Văn Tiến		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Hà, 1980, Nông	
26	18/2/2000			Kinh			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051200011110			Không			
	Nguyễn Văn Toàn	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Văn Mạnh, 1969, Nông	
27	Nguyễn Văn Toàn		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thừa, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	10/11/2001			Kinh			
	051200000359			Không			
28	Nguyễn Thành Luật	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Văn Lâm, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Thành Luật		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Thu Chung, 1981, Nông	
	10/10/2001			Kinh			
29	051201000528			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Cảnh Chiu	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Trần Văn Thắng, 1969, Nông	
	Trần Cảnh Chiu		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Kiêm Lự, 1972, Nông	
30	1/1/2001			Kinh			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051201005425			Không			
	Đặng Trọng Đức	Giáo viên	Giá Vực, Ba Vì	Viên chức	ĐH	Đặng Văn Giám, 1969, Giáo viên	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
29	Đặng Trọng Đức 10/2/2001 051201008051	Trường THPT Phạm Kiệt	Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc Kinh Không	Không	Phạm Thị Phụng, 1967, Giáo viên	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
30	Đinh Ngọc Tâm Đinh Ngọc Tâm 23/11/2001 051201011306	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH Không	Đinh Văn Toàn©, 1975, Nông Trần Thị Nhâm, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
31	Đoàn Minh Tâm Đoàn Minh Tâm 17/1/2002 051202008833	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD Không	Đoàn Nguyên, 1976, Nông Trần Thị Hồng Thúy, 1978, Nông	
32	Lê Đức Chính Lê Đức Chính 26/6/2002 051202000400	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Lê Ngọc Tân, 1981, Nông Đinh Thị Ngọc, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
33	Trần Đức Đoàn Trần Đức Đoàn 20/3/2003 051203000822	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12 Không	Trần Đức Hiền, 1973, Nông Đặng Thị Loan, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
34	Phạm Minh Tú Phạm Minh Tú 20/11/2003 051203008007	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Phạm Văn Cường, 1979, Nông Trần Thị Thu Ba, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phan Thanh Lực	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	11/12	Phan Văn Thương, 1976, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
35	Phan Thanh Lực		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Xuân, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	28/10/2004			Kinh			
	051204007470			Không			
36	Trần Long Duy	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Trần Ngọc Hoàng, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Long Duy		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hoa, 1978, Nông	
	30/5/2001			Kinh			
	051201002888			Không			
37	Nguyễn Thanh Bảo	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	9/12	Nguyễn Thanh Nghè, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Thanh Bảo		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thúy, 1979, Nông	
	6/10/2006			Kinh			
	051206007894			Không			
38	Lê Thành Quyết	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	ĐH	Lê Thám Ba, 1966, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Thành Quyết		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Xuân, 1970, Nông	
	9/4/2000			Kinh			
	051200012301			Không			
39	Lê Thanh Phong	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Lê Văn Thanh©, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Thanh Phong		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Lương Thị Hà, 1980, Nông	
	19/2/2005			Kinh			
	051205012329			Không			
40	Phạm Văn Cu	Nông	Gò Nặng, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Mương, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Cu		Gò Nặng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Bình, 1977, Nông	
	10/10/2001			Hrê			
	051201005746			Không			
	Phạm Văn Phương	Nông	Gò Nặng, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Trọt, 1980, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
41	Phạm Văn Phương		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sy, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	19/5/2002			Hrê			
	051202012613			Không			
42	Phạm Văn Nguyên	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thư, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nguyên		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thơ, 1984, Nông	
	10/2/2003			Hrê			
43	051203007912			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khiên	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Sóc, 1978, Nông	
	Phạm Văn Khiên		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thoan, 1976, Nông	
44	9/9/2003			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051203012610			Không			
	Đinh Văn Hà	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	8/12	Đinh Văn Tói, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đinh Văn Hà		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Hương, 1980, Nông	
	24/3/2005			Hrê			
45	051205004492			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Bền	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Náy, 1968, Nông	
	Phạm Văn Bền		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Cháy, 1974, Nông	
46	20/4/2005			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051205011078			Không			
	Phạm Văn Quyên	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Miên, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quyên		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hỷ, 1981, Nông	
	24/1/2005			Hrê			
	051205001714			Không			
	Phạm Văn Đỏ	Nông	Gò Năng, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Men, 1982, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
47	Phạm Văn Đổ		Gò Năng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Lân, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	14/9/2006			Hrê			
	051206006532			Không			
48	Phạm Văn Chín	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Màng, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Chín		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Phá©, 1985, Nông	
	28/9/2001			Hrê			
	051201009912			Không			
49	Phạm Văn Biên	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Chang, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Biên		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tự, 1985, Nông	
	19/11/2002			Hrê			
	051202010076			Không			
50	Phạm Văn Phí	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Đò, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Phí		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Túc, 1984, Nông	
	3/9/2001			Hrê			
	051201012941			Không			
51	Phạm Văn Trường	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Năm, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Trường		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nhi, 1983, Nông	
	25/5/2003			Hrê			
	051203002934			Không			
52	Phạm Văn Xoàng	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Vêch, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Xoàng		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Xút, 1982, Nông	
	10/5/2005			Hrê			
	051205011301			Không			
	Phạm Văn Công	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Rách, 1976, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
53	Phạm Văn Công		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sề, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	13/11/2005			Hrê			
	051205009489			Không			
54	Phạm Văn Đáy	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Gách, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Đáy		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hiền, 1988, Nông	
	21/5/2004			Hrê			
	051204010211			Không			
55	Phạm Văn Lợi	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Bó, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lợi		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Gờm, 1983, Nông	
	6/3/2005			Hrê			
	051205007109			Không			
56	Phạm Văn Giang	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Con ngoài giá thú,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Giang		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ô, 1980, Nông	
	10/4/2005			Hrê			
	051205011801			Không			
57	Phạm Văn Viêng	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Hạ, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Viêng		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đình, 1987, Nông	
	8/11/2006			Hrê			
	051206001570			Không			
58	Phạm Văn Lục	Nông	Gò Vành, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thứt, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lục		Gò Vành, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đồi, 1979, Nông	
	15/7/2003			Hrê			
	051203007367			Không			
	Phạm Đình Thông	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Hề, 1982, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
59	Phạm Đình Thông		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Kim Thanh, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	12/8/2002			Hrê			
	051202008407			Không			
60	Phạm Văn Đít	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Con ngoài giá thú,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Đít		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hong, 1976, Nông	
	9/1/2002			Hrê			
	051202006566			Không			
61	Phạm Văn Hiệu	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Con ngoài giá thú,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hiệu		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hong, 1976, Nông	
	15/3/2004			Hrê			
	051204011384			Không			
62	Phạm Văn Dương	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tri, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Dương		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Lê, 1987, Nông	
	20/1/2004			Hrê			
	051204000529			Không			
63	Phạm Huy Trung	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Chương, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Huy Trung		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thảo, 1988, Nông	
	11/2/2004			Hrê			
	051204010041			Không			
64	Phạm Minh Tới	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Han©, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Minh Tới		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chẻ, 1983, Nông	
	25/2/2004			Hrê			
	051204011965			Không			
	Phạm Văn Sê	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thương, 1981, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
65	Phạm Văn Sê		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Troi, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	18/12/2004			Hrê			
	051204010324			Không			
66	Phạm Văn Tui	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Rách©, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tui		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Khô, 1987, Nông	
	13/5/2005			Hrê			
	051205013878			Không			
67	Phạm Văn Siêng	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Be, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Siêng		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thấp, 1988, Nông	
	6/2/2006			Hrê			
	051206014129			Không			
68	Phạm Văn Hu	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Máy, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hu		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trốt, 1988, Nông	
	17/11/2006			Hrê			
	051206000218			Không			
69	Phạm Văn Giang	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Túp©, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Giang		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Xăm, 1979, Nông	
	15/5/2002			Hrê			
	051202005018			Không			
70	Phạm Văn Sung	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Hoi, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sung		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thin, 1982, Nông	
	25/8/2003			Hrê			
	051203005771			Không			
	Phạm Văn Miêng	Nông	Krây, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Triệu, 1980, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
71	Phạm Văn Miêng 20/1/2006 051206008909		Krây, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Phút, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
72	Phạm Hồng Biển Phạm Hồng Biển 28/5/2006 051206004341	Nông	Krây, Ba Vì Krây, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	12/12 Không	Phạm Văn Hồng, 1989, Nông Phạm Thị Trúi, 1990, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
73	Phạm Văn Hiệp Phạm Văn Hiệp 15/5/2001 051201009921	Nông	Krên, Ba Vì Krên, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	10/12 Không	Phạm Văn Túc, 1975, Nông Phạm Thị Tin, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
74	Phạm Văn Quynh Phạm Văn Quynh 16/5/2001 051201003118	Nông	Krên, Ba Vì Krên, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Thối, 1987, Nông Phạm Thị Trái, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
75	Phạm Văn Kheo Phạm Văn Kheo 13/3/2001 051201002975	Nông	Krên, Ba Vì Krên, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Khí, 1978, Nông Phạm Thị Át, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
76	Phạm Văn Quýt Phạm Văn Quýt 4/4/2001 051201009964	Nông	Krên, Ba Vì Krên, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Diên, 1977, Nông Phạm Thị Tát, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Thành Quý	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Ôn, 1978, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
77	Phạm Thành Quý 24/7/2002 051202007857		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Tri, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
78	Phạm Văn Hùn	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Trinh, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hùn 1/9/2002 051202008362		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Điềm, 1979, Nông	
79	Phạm Văn Canh	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Cam, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Canh 14/7/2002 051202011248		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Trú, 1985, Nông	
80	Phạm Văn Sỹ	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Trưa, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sỹ 10/6/2002 051202007985		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Thành, 1981, Nông	
81	Phạm Xuân Kiệt	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Khanh, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Xuân Kiệt 3/6/2002 051202008534		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Thủy, 1986, Nông	
82	Phạm Văn Quốc	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Ú, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quốc 16/9/2003 051203005463		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Trưa, 1980, Nông	
	Nguyễn Trung Hậu	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Bình, 1966, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
83	Nguyễn Trung Hậu		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Dự, 1968, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	1/5/2003			Kinh			
	051203003423			Không			
84	Phạm Văn Nhân	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Đứa, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nhân		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hý, 1980, Nông	
	15/3/2003			Hrê			
	051203012099			Không			
85	Phạm Văn Hô	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Trinh, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hô		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Điềm, 1979, Nông	
	1/11/2003			Hrê			
	051203010385			Không			
86	Phạm Tiến Quyên	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thị, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Tiến Quyên		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trê, 1982, Nông	
	8/2/2004			Hrê			
	051204013772			Không			
87	Phạm Xuân Quang	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Tim, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Xuân Quang		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Phái, 1988, Nông	
	30/12/2004			Hrê			
	051204013505			Không			
88	Phạm Văn Quýt	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Đinh Văn Hưng, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quýt		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Vé, 1990, Nông	
	24/9/2004			Hrê			
	051204009220			Không			
	Phạm Văn Huệ	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thi©, 1980, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
89	Phạm Văn Huệ		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trua, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	6/4/2004			Hrê			
	051204007865			Không			
90	Phạm Văn Biểu	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	con ngoài giá thú,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Biểu		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hà, 1976, Nông	
	2/9/2004			Hrê			
	051204012191			Không			
91	Phạm Văn Hon	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Phan, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hon		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thết, 1986, Nông	
	3/7/2006			Hrê			
	051206014427			Không			
92	Phạm Văn Liêu	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Ra, 1974, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Liêu		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Y©, 1980, Nông	
	22/12/2001			Hrê			
	051201011010			Không			
93	Nguyễn Thế Kỷ	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Phương, 1969, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Thế Kỷ		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Chế Thị Kim Trâm, 1970, Nông	
	6/8/2001			Kinh			
	051201004662			Không			
94	Phạm Văn Lâm	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Ê, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lâm		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thái, 1983, Nông	
	10/10/2001			Hrê			
	051201001279			Không			
	Phạm Văn Viếu	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	9/12	Con ngoài giá thú,	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
95	Phạm Văn Viếu		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thim, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	10/7/2002			Hrê			
	051202003279			Không			
96	Phạm Văn Tru	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Phía, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tru		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Khó©, 1974, Nông	
	16/8/2002			Hrê			
	051202012230			Không			
97	Nguyễn Văn Thơ	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thạch, 1963, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Văn Thơ		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Nguyên, 1965, Nông	
	5/10/2002			Kinh			
	051202009757			Không			
98	Phạm Văn Liêu	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Theo, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Liêu		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chi, 1984, Nông	
	18/6/2003			Hrê			
	051203006158			Không			
99	Phạm Văn Tâm	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Bôi, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tâm		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Vy, 1984, Nông	
	3/1/2003			Hrê			
	051203008791			Không			
100	Phạm Văn Sinh	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Sáp, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sinh		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thiên, 1988, Nông	
	8/9/2003			Hrê			
	051203007100			Không			
	Phạm Văn Tin	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Bót©, 1986, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
101	Phạm Văn Tin		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Bình, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	6/12/2004			Hrê			
	051204007886			Không			
102	Phạm Văn Nghĩa	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thành, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nghĩa		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nghiệp, 1986, Nông	
	10/2/2004			Hrê			
	051204006526			Không			
103	Vi Nhật Quang	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	11/12	Vi Trường Hận, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Vi Nhật Quang		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nga, 1985, Nông	
	12/1/2005			Kinh			
	051205015145			Không			
104	Phạm Văn Chiến	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Ang, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Chiến		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thư, 1980, Nông	
	13/11/2005			Hrê			
	051205007754			Không			
105	Phạm Văn Hoá	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thê, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hoá		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tháo, 1989, Nông	
	1/7/2006			Hrê			
	051206014051			Không			
106	Chế Minh Lộc	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	ĐH	Chế Minh Thái, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Chế Minh Lộc		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thùy Trang, 1975, Nông	
	11/5/2000			Kinh			
	051200000350			Không			
	Phạm Văn Cam	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Lễ, 1976, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
113	Phạm Văn Biệt		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ê, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	17/5/2002			Hrê			
	051202011844			Không			
114	Phạm Văn Khoan	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thanh©, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khoan		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sự, 1982, Nông	
	9/10/2002			Hrê			
	051200009866			Không			
115	Phạm Văn Hấp	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Ra, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hấp		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Bi, 1978, Nông	
	1/6/2005			Hrê			
	051205015141			Không			
116	Phạm Văn Khuyết	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Sý, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khuyết		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tai, 1985, Nông	
	8/3/2005			Hrê			
	051205015192			Không			
117	Phạm Văn Hoàng	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Bút, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hoàng		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Liên, 1989, Nông	
	19/10/2005			Hrê			
	051205012351			Không			
118	Phạm Văn Hiếu	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Háo, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hiếu		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đợi, 1989, Nông	
	13/6/2006			Hrê			
	051206013684			Không			
	Phạm Văn Bin	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Sau, 1985, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
119	Phạm Văn Bin		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Biều, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	23/6/2006			Hrê			
	051206007773			Không			
120	Phạm Văn Vành	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Súc, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vành		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Mới, 1985, Nông	
	10/5/2001			Hrê			
121	051201012188			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nam	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Sắc, 1967, Nông	
	Phạm Văn Nam		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Rặc, 1970, Nông	
122	13/3/2001			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051201006269			Không			
	Phạm Văn Hiếu	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Tốt, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
123	Phạm Văn Hiếu		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Lon, 1987, Nông	
	1/1/2002			Hrê			
	051202008649			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
124	Phạm Văn Bân	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Yếu, 1976, Nông	
	Phạm Văn Bân		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tạo, 1979, Nông	
	2/6/2003			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
125	051203012936			Không			
	Phạm Văn Khán	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thầu, 1981, Nông	
126	Phạm Văn Khán		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Bi, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	27/3/2003			Hrê			
	051203006415			Không			
127	Phạm Văn Lực	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Thim, 1988, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
125	Phạm Văn Lực		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đỏi, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	3/10/2003			Hrê			
	051203000829			Không			
126	Phạm Văn Lâm	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Pác, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lâm		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tuyết, 1985, Nông	
	20/9/2003			Hrê			
	05123013385			Không			
127	Phạm Văn Hiệp	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Đò, 1989, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hiệp		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nơ, 1987, Nông	
	1/1/2004			Hrê			
	051204002035			Không			
128	Phạm Văn Nhứt	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Sinh, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nhứt		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hương, 1987, Nông	
	4/3/2004			Hrê			
	051204004213			Không			
129	Phạm Văn Sô	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Sảo, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sô		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đệ, 1986, Nông	
	13/4/2004			Hrê			
	051204004662			Không			
130	Phạm Văn Bê	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Mềm, 1967, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Bê		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thư, 1968, Nông	
	6/7/2005			Hrê			
	051205010303			Không			
	Phạm Văn Vũ	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Linh, 1976, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
131	Phạm Văn Vũ 2/8/2004 051204005321		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Tiêu, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
132	Phạm U Rô Phạm U Rô 8/8/2004 051204012128	Nông	Mang Đen, Ba Vì Mang Đen, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Yều, 1982, Nông Phạm Thị Út, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
133	Phạm Văn Biên Phạm Văn Biên 24/9/2005 051205003896	Nông	Mang Đen, Ba Vì Mang Đen, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Sông, 1981, Nông Phạm Thị Xếp, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
134	Phạm Văn Di Phạm Văn Di 15/10/2005 051205001745	Nông	Mang Đen, Ba Vì Mang Đen, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Bầm, 1984, Nông Phạm Thị Sít, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
135	Phạm Văn Lâm Phạm Văn Lâm 3/6/2005 0512050007375	Nông	Mang Đen, Ba Vì Mang Đen, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	11/12 Không	Phạm Văn Thương, 1981, Nông Phạm Thị Máu, 1989, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
136	Phạm Văn Mặc Phạm Văn Mặc 25/4/2006 051206012500	Nông	Mang Đen, Ba Vì Mang Đen, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Sinh, 1979, Nông Phạm Thị Sê, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nguyên	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thía, 1984, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
137	Phạm Văn Nguyên		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ồ, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	5/11/2006			Hrê			
	051206004373			Không			
138	Phạm Văn Bình	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Tôn, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Bình		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Búp, 1989, Nông	
	28/8/2006			Hrê			
	051206005241			Không			
139	Phạm Văn Chanh	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	10/12	Đinh Văn Thốt, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Chanh		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chín, 1984, Nông	
	1/6/2003			Hrê			
	051203013700			Không			
140	Phạm Văn Kiếm	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Siêng®, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Kiếm		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Uông, 1979, Nông	
	19/7/2004			Hrê			
	051204013633			Không			
141	Phạm Văn Thành	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Siêng®, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thành		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Uông, 1979, Nông	
	19/7/2004			Hrê			
	051204013567			Không			
142	Phạm Văn Thị	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn On, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thị		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị K Rốt, 1982, Nông	
	5/9/2004			Hrê			
	051204012767			Không			
	Phạm Văn Song	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Gáp, 1984, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
143	Phạm Văn Song		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trênh, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	11/10/2005			Hrê			
	051205013522			Không			
144	Phạm Văn Kiệt	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Bời, 1974, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Kiệt		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Him, 1986, Nông	
	2/3/2005			Hrê			
	051205013298			Không			
145	Phạm Văn Đức	Nông	Nước Tĩa, Ba Vì	Nông	ĐH	Phạm Văn Tháo, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Đức		Nước Tĩa, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Vút, 1982, Nông	
	1/3/2000			Hrê			
	051200010954			Không			
146	Phạm Văn Phấy	Nông	Nước Tĩa, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Máp, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Phấy		Nước Tĩa, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thăm, 1982, Nông	
	6/5/2001			Hrê			
	051201005225			Không			
147	Phạm Văn Hỷ	Nông	Nước Tĩa, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Nhân©, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hỷ		Nước Tĩa, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thót, 1980, Nông	
	10/5/2002			Hrê			
	051202003923			Không			
148	Huỳnh Duy Nhất	Nông	Nước Tĩa, Ba Vì	Nông	12/12	Huỳnh Thành Lệ©, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Duy Nhất		Nước Tĩa, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Hà, 1980, Nông	
	2/9/2003			Kinh			
	051203000815			Không			
	Phạm Văn Thụy	Nông	Nước Tĩa, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Đông, 1981, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
149	Phạm Văn Thuy		Nước Tả, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hê, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	27/11/2004			Hrê			
	051204012745			Không			
150	Huỳnh Duy Đoan	Nông	Nước Tả, Ba Vì	Nông	11/12	Huỳnh Thành Lệ®, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Duy Đoan		Nước Tả, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Hà, 1980, Nông	
	27/7/2004			Kinh			
151	051204006360			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hảo	Nông	Nước Tả, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Ui, 1985, Nông	
	Phạm Văn Hảo		Nước Tả, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đe, 1986, Nông	
152	10/5/2002			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051202012577			Không			
	Phạm Văn Thảo	Nông	Nước Tả, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Thủy, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thảo		Nước Tả, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sai, 1983, Nông	
	2/4/2006			Hrê			
153	051206004331			Không			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tâm	Nông	Nước Ui, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Tung, 1978, Nông	
	Phạm Văn Tâm		Nước Ui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trinh, 1984, Nông	
154	3/4/2001			Hrê			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	051201009435			Không			
	Phạm Văn Vin	Nông	Nước Ui, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Ủynh, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vin		Nước Ui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Lầy, 1979, Nông	
	20/7/2002			Hrê			
	051202006714			Không			
	Phạm Văn Sương	Nông	Nước Ui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Cu, 1979, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
155	Phạm Văn Sương 16/12/2002 051202009093		Nước Ui, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Tiêng, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
156	Phạm Văn Bằng Phạm Văn Bằng 14/5/2002 051202009172	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	10/12 Không	Phạm Văn Bá, 1965, Nông Đinh Thị Nương, 1971, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
157	Phạm Văn Hao Phạm Văn Hao 3/5/2002 051202006559	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Riêu, 1985, Nông Phạm Thị Sơn, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
158	Phạm Văn Thành Phạm Văn Thành 1/6/2003 051203000837	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	12/12 Không	Phạm Văn Đung, 1974, Nông Phạm Thị Bỉ, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
159	Phạm Văn Bò Phạm Văn Bò 15/5/2003 051203009984	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	12/12 Không	Phạm Văn Thiên, 1981, Nông Phạm Thị Y, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
160	Phạm Văn Hai Phạm Văn Hai 2/11/2004 051204004542	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Gửi, 1979, Nông Phạm Thị Đây, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sỹ	Nông	Nước Ui, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Sân, 1983, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
161	Phạm Văn Sỹ 24/3/2004 051204004698		Nước Ui, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Minh, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
162	Phạm Văn Hoàng Phạm Văn Hoàng 10/10/2004 051204011899	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Chiêu©, 1972, Nông Phạm Thị Lực ©, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
163	Phạm Văn Biên Phạm Văn Biên 1/1/2005 051205005818	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Khếch, 1983, Nông Phạm Thị Chiêu, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
164	Phạm Văn Phan Phạm Văn Phan 1/1/2006 051206006803	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Kham, 1976, Nông Phạm Thị Ê, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
165	Phạm Văn Chí Phạm Văn Chí 21/7/2001 051201007793	Nông	Nước Ui, Ba Vì Nước Ui, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Thới, 1980, Nông Phạm Thị Chính, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
166	Phạm Văn Tiểu Phạm Văn Tiểu 20/11/2001 051201009870	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì Nước Xuyên, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	Phạm Văn Ngói, 1978, Nông Phạm Thị Trôi, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Bương	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	8/12	Phạm Văn Hóa©, 1978, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
167	Phạm Văn Bương		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thia, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	16/5/2001			Hrê			
	051201004788			Không			
168	Phạm Văn Hô	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	10/12	Con ngoài giá thú,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hô		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Phiếu, 1984, Nông	
	15/8/2002			Hrê			
	051202003878			Không			
169	Đinh Công Trường	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	12/12	Đinh Văn Quảng, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đinh Công Trường		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sỹ, 1979, Nông	
	29/6/2002			Hrê			
	051202005952			Không			
170	Phạm Văn Linh	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tường, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Linh		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Xác, 1985, Nông	
	14/8/2002			Hrê			
	051202009322			Không			
171	Phạm Văn Tim	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Lý, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tim		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Táp, 1985, Nông	
	3/9/2002			Hrê			
	051202005285			Không			
172	Phạm Văn Nga	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Dớt©, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nga		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Xếp, 1972, Nông	
	14/1/2002			Hrê			
	051202008619			Không			
	Phạm Văn Khang	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thê, 1984, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
173	Phạm Văn Khang		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Xia, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	29/9/2003			Hrê			
	051203007261			Không			
174	Phạm Văn Quê	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Tôn, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quê		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ba, 1985, Nông	
	19/5/2003			Hrê			
	051203007733			Không			
175	Phạm Văn Hùng	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Thôm, 1960, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hùng		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ngai, 1972, Nông	
	11/1/2004			Hrê			
	051204010366			Không			
176	Phạm Văn Đầu	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Chέα, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Đầu		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tép, 1983, Nông	
	26/5/2004			Hrê			
	051204005043			Không			
177	Phạm Văn Khăng	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Quê, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khăng		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hoa, 1980, Nông	
	26/1/2005			Hrê			
	051205009020			Không			
178	Phạm Văn Gìn	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Dó, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Gìn		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chin, 1983, Nông	
	1/1/2005			Hrê			
	051205007112			Không			
	Phạm Văn Dương	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Trinh, 1980, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
179	Phạm Văn Dương		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Gạch, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	5/2/2006			Hrê			
	051206006030			Không			
180	Phạm Văn Thí	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Gờ, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thí		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Bớt, 1984, Nông	
	19/4/2006			Hrê			
	051206010124			Không			
181	Phạm Văn Khẩu	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn En, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khẩu		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thui, 1983, Nông	
	2/4/2001			Hrê			
	051214005889			Không			
182	Phạm Văn Khối	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	9/12	Phạm Văn Đại, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Khối		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị E, 1973, Nông	
	30/11/2001			Hrê			
	051201009200			Không			
183	Phạm Văn Sinh	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Lã(A), 1960, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sinh		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tôm, 1977, Nông	
	15/5/2001			Hrê			
	05121003029			Không			
184	Phạm Văn Ý	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tháy, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ý		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tự, 1974, Nông	
	20/10/2001			Hrê			
	051201002652			Không			
	Phạm Văn Bờ	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	10/12	Phạm Văn Thui, 1977, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
185	Phạm Văn Bờ 21/6/2001 051201004595		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Íp, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
186	Phạm Văn Cúc Phạm Văn Cúc 05/6/2001 051201005364	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	10/12 Không	Phạm Văn Phan, 1979, Nông Phạm Thị Hử, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
187	Phạm Văn Ngọc Phạm Văn Ngọc 07/4/2002 051202008485	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Thu, 1980, Nông Phạm Thị Sim, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
188	A Troa A Troa 05/7/2002 062202004094	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	8/12 Không	A Chia, 1980, Nông Y Châm, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
189	Phạm Văn Phu Phạm Văn Phu 07/9/2002 051202009369	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	10/12 Không	Phạm Văn Đất, 1981, Nông Phạm Thị Thảo, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
190	Phạm Văn Hêm Phạm Văn Hêm 06/8/2003 051203010266	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Bênh, 1981, Nông Phạm Thị Mũa, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hương	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Dổ, 1977, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
191	Phạm Văn Hương 01/01/2003 051203000825		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc Hrê Không	Không	Phạm Thị Thá, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
192	Phạm Xuân Trúc Phạm Xuân Trúc 01/6/2004 051204005387	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	11/12 Không	Phạm Văn Hằng, 1986, Nông Đinh Thị Đun, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
193	Phạm Văn Khim Phạm Văn Khim 08/10/2005 051205004240	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không Đoàn	Phạm Văn Khích , 1982, Nông Phạm Thị Sức, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
194	Phạm Văn Hút Phạm Văn Hút 25/12/2005 05125005599	Nông	Ta Noát, Ba Vì Ta Noát, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Ngông, 1976, Nông Phạm Thị Mu, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
195	Lê Hồng Sơn Lê Hồng Sơn 20/3/1999 051099009129	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH Không	Con ngoài giá thú Lê Thị Tình, 1975, Nông	Lao động duy nhất
196	Phạm Văn Lung Phạm Văn Lung 18/1/2002 051202008604	Nông	Gò Vành, Ba Vì Gò Vành, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Hrê Không	9/12 Không	Phạm Văn Nhảy©, 1960, Nông Phạm Thị Ty ©, 1968, Nông	Lao động duy nhất
	Phạm Văn Ban	Nông	KRây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Út, 1954, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
197	Phạm Văn Ban		KRây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trăng©, 1973, Nông	Lao động duy nhất
	23/12/2001			Hrê			
	051201000441			Không			
198	Phạm Văn Bé	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	3/12	Phạm Văn Lác©, 1970, Nông	Lao động duy nhất
	Phạm Văn Bé		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nha©, 1975, Nông	
	1/12/2002			Hrê			
	051202006018			Không			
199	Phạm Văn Quyên	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Ớt, 1979, Nông	Anh ruột phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quyên		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Điềm, 1980, Nông	
	10/8/2004			Hrê			
	051204010502			Không			
200	Phạm Nhật Cảnh	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	11/12	Phạm Văn Ton, 1988, Nông	Anh ruột phục vụ tại ngũ
	Phạm Nhật Cảnh		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Rai, 1986, Nông	
	28/8/2007			Hrê			
	051207019443			Không			
201	Phạm Long Tuyền	Nông	Ba Lãng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Veo, 1988, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Long Tuyền		Ba Lãng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tiết, 1988, Nông	
	6/3/2005			Hrê			
	051205011952			Không			
202	Nguyễn Thành Hưng	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Bình, 1977, Nông	Đang học tại các trường
	Nguyễn Thành Hưng		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Xuân Hương, 1976, Nông	
	13/1/2002			Kinh			
	051202003333			Không			
	Vũ Quang Huy	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Vũ Văn Nghiên, 1968, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
203	Vũ Quang Huy 10/7/2002 051202006286		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc Kinh Không	Không	Hồ Thị Thanh, 1972, Giáo viên	Đang học tại các trường
204	Lê Thành Trọng Lê Thành Trọng 11/2/2003 051203000835	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Lê Tri, 1975, Nông Trần Thị Xú, 1977, Nông	Đang học tại các trường
205	Nguyễn Thanh Thiên Nguyễn Thanh Thiên 10/1/2003 051203000840	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Nguyễn Thanh Hoàng, 1975, Giáo viên Nguyễn Thị Thiên Lý, 1977, Nông	Đang học tại các trường
206	Đoàn Thanh Tính Đoàn Thanh Tính 30/12/2004 051204012982	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Đoàn Nguyên, 1976, Nông Trần Thị Hồng Thúy, 1978, Nông	Đang học tại các trường
207	Kiều Nguyễn Mạnh Quân Kiều Nguyễn Mạnh Quân 2/8/2004 051204000536	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Kiều Tấn Mạnh, 1976, Nông Nguyễn Thị Tường Vi, 1979, Nông	Đang học tại các trường
208	Trương Quang Bảo Trương Quang Bảo 20/3/2005 051205000616	Nông	Giá Vực, Ba Vì Giá Vực, Ba Vì	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12 Không	Trương Quang Hạnh, 1979, Nông Nguyễn Thị Nhi, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	Kiều Nguyễn Duy Thạch	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Kiều Nguyễn Duy Thuận, 1970, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
209	Kiều Nguyễn Duy Thạch		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thùy Vân, 1972, Nông	Đang học tại các trường
	20/2/2005			Kinh			
	051205001713			Không			
210	Trần Văn Tài	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Trần Văn Nga, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	Trần Văn Tài		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Kim Anh, 1982, Nông	
	27/1/2006			Kinh			
	051206007341			Không			
211	Đặng Vũ Anh Khoa	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Đặng Vũ Anh Lâm, 1977, Nông	Đang học tại các trường
	Đặng Vũ Anh Khoa		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Bích Phượng, 1982, Nông	
	28/1/2006			Kinh			
	051206001517			Không			
212	Châu Anh Kiệt	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Châu Thái Dương, 1978, Nông	Đang học tại các trường
	Châu Anh Kiệt		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Huyền, 1979, Nông	
	4/6/2006			Kinh			
	051206004508			Không			
213	Lê Minh Quân	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Lê Văn Bình, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	Lê Minh Quân		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Xuân Nương, 1985, Nông	
	9/3/2006			Kinh			
	051206007561			Không			
214	Lê Văn Như Ý	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Lê Thám Nam, 1971, Nông	Đang học tại các trường
	Lê Văn Như Ý		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Thúy Nhanh, 1979, Nông	
	2/9/2006			Kinh			
	051206001516			Không			
	Bùi Thanh Đạt	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Bùi Lâm, 1977, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
215	Bùi Thanh Đạt		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Thu, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	26/11/2007			Kinh			
	051207016996			Không			
216	Lê Trần Thanh Phong	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Lê Tấn Trí, 1977, Giáo viên	Đang học tại các trường
	Lê Trần Thanh Phong		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Thanh Vân, 1979, Nông	
	2/2/2007			Kinh			
	051207000452			Không			
217	Nguyễn Thành Luận	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Lâm, 1975, Nông	Đang học tại các trường
	Nguyễn Thành Luận		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Thu Chung, 1981, Nông	
	10/3/2007			Kinh			
	051207016194			Không			
218	Trần Quốc Hùng	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Trần Văn Thiệp, 1983, Nông	Đang học tại các trường
	Trần Quốc Hùng		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Đào, 1987, Nông	
	20/2/2007			Kinh			
	051207000373			Không			
219	Nguyễn Hoàng Vũ	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Ái, 1970, Nông	Đang học tại các trường
	Nguyễn Hoàng Vũ		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thông, 1983, Nông	
	6/7/2007			Kinh			
	051207019731			Không			
220	Mai Anh Khoa	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Mai Văn Nghĩa, 1986, Nông	Đang học tại các trường
	Mai Anh Khoa		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Mai Thị Dung, 1986, Nông	
	16/11/2007			Kinh			
	051207016878			Không			
	Trần Trí Minh	Nông	Giá Vực, Ba Vì	Nông	12/12	Trần Văn Đảng, 1983, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
221	Trần Trí Minh		Giá Vực, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Na Ly, 1984, Nông	Đang học tại các trường
	16/6/2007			Kinh			
	024207013312			Không			
222	Phạm Quang Minh	Nông	Gò Nắng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Sur, 1980, CBCC	Đang học tại các trường
	Phạm Quang Minh		Gò Nắng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hy, 1979, Nông	
	15/2/2008			Hrê			
	051208007856			Không			
223	Phạm Quốc Bảo	Nông	Gò Nắng, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Long, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Quốc Bảo		Gò Nắng, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sang, 1980, Nông	
	4/2/2008			Hrê			
	051208006887			Không			
224	Phạm Quốc Toàn	Nông	KRây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Lu, 1984, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Quốc Toàn		KRây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chuyên, 1987, Nông	
	3/7/2005			Hrê			
	051205013388			Không			
225	Phạm Đức Thắng	Nông	KRây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tem, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Đức Thắng		KRây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trìn, 1976, Nông	
	11/6/2006			Hrê			
	051206011177			Không			
226	Phạm Văn Khuya	Nông	KRây, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn E, 1983, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Khuya		KRây, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Chiếc, 1989, Nông	
	17/2/2008			Hrê			
	051208003209			Không			
	Vương Huy Ca	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Vương Lâm Sơn, 1979, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
227	Vương Huy Ca		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Hồ Thị Mai, 1979, Nông	Đang học tại các trường
	14/7/2003			Kinh			
	051203000808			Không			
228	Đinh Hùng Dũng	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Đinh Quang Rin, 1978, Công an	Đang học tại các trường
	Đinh Hùng Dũng		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Nguyệt, 1979, Công an	
	30/1/2004			Hrê			
	051204000537			Không			
229	Phạm Văn Sơ	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tết, 1982, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Sơ		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hôn, 1979, Nông	
	7/3/2004			Hrê			
	051204007276			Không			
230	Phạm Sơn Bá	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Chăm, 1989, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Sơn Bá		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Le, 1990, Nông	
	3/2/2008			Hrê			
	051208007593			Không			
231	Phạm Văn Đoàn	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Đinh Văn Hưng, 1983, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Đoàn		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Vé, 1990, Nông	
	4/7/2007			Hrê			
	051207017958			Không			
232	Vũ Quốc Phòng	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Vũ Văn Thử, 1987, Nông	Chờ kết quả
	Vũ Quốc Phòng		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Liễu, 1988, Nông	
	29/7/2007			Kinh			
	036207007365			Không			
	Trần Đoàn Anh Kỳ	Nông	Krên, Ba Vì	Nông	12/12	Trần Văn Thời, 1989, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
233	Trần Đoàn Anh Kỳ		Krên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Đoàn Trần T Hồng Ánh, 1990, Nông	Chờ kết quả
	11/2/2008			Kinh			
	051208003002			Không			
234	Phạm Đức Anh Kiệt	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Đức Tân, 1968, Nông	Đang học tại các trường
	Phạm Đức Anh Kiệt		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Chế Thị Kim Trang, 1972, Nông	
	11/8/2005			Kinh			
	051205000470			Không			
235	Nguyễn Thành Dâng	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Xuân Duyên, 1965, Nông	Đang học tại các trường
	Nguyễn Thành Dâng		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Loan, 1972, Nông	
	4/9/2005			Kinh			
	051205012979			Không			
236	Trương Quang Huy	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Trương Quang Thảo, 1980, Nông	Đang học tại các trường
	Trương Quang Huy		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thơ, 1987, Nông	
	5/1/2005			Kinh			
	051205000613			Không			
237	Phạm Hải Dương	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Thu, 1985, CBCC	Đang học tại các trường
	Phạm Hải Dương		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Út, 1986, Nông	
	12/5/2006			Hrê			
	051206001604			Không			
238	Nguyễn Đức Hân	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Đức Hải, 1975, Nông	Đang học tại các trường
	Nguyễn Đức Hân		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Nghĩa, 1977, Nông	
	30/3/2006			Kinh			
	051206011220			Không			
	Vũ Đức Tiến	Nông	Làng Trui, Ba Vì	Nông	12/12	Vũ Đức Nguyên, 1971, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
239	Vũ Đức Tiến		Làng Trui, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Vi Thị Tính, 1981, Nông	Đang học tại các trường
	25/10/2006			Kinh			
	068206013156			Không			
240	Trần Anh Kiên	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	12/12	Trần Văn Can, 1980	Đang học tại các trường
	Trần Anh Kiên		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Lệ, 1981	
	4/10/2006			Kinh			
241	051206001555			Không			Đang học tại các trường
	Nguyễn Hoàng Duy Anh	Nông	Mang Biều, Ba Vì	Nông	12/12	Nguyễn Tiến Dũng, 1977	
	Nguyễn Hoàng Duy Anh		Mang Biều, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Hoàng Lê Cẩm Thùy, 1989	
242	2/1/2008			Kinh			Đang học tại các trường
	051208009284			Không			
	Phạm Văn Bích	Nông	Mang Đen, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tà, 1982	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Bích		Mang Đen, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Đình, 1984	
	3/3/2005			Hrê			
243	051205013705			Không			Đang học tại các trường
	Phạm Tiến Quân	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Dỗi, 1982	
	Phạm Tiến Quân		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tơ, 1988	
244	25/1/2005			Hrê			Đang học tại các trường
	051205010229			Không			
	Phạm Văn Lương	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Sắc, 1984	
244	Phạm Văn Lương		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Năng, 1986	Đang học tại các trường
	14/8/2007			Hrê			
	05127018361			Không			
	Phạm Quang Việt Tâm	Nông	Nước Lầy, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tiến, 1987	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
245	Phạm Quang Việt Tâm		Nước Lầy, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tuê, 1992	Đang học tại các trường
	22/1/2008			Hrê			
	051208011982			Không			
246	Phạm Văn Su	Nông	Nước Xuyên, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Bi, 1971	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Su		Nước Xuyên, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Tiên, 1978	
	30/4/2007			Hrê			
	051207016816			Không			
247	Phạm Văn Hạo	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Biêm, 1992	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Hạo		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hầy, 1991	
	26/1/2008			Hrê			
	051208005155			Không			
248	Phạm Văn Quang Huy	Nông	Ta Noát, Ba Vì	Nông	12/12	Phạm Văn Tria, 1984	Đang học tại các trường
	Phạm Văn Quang Huy		Ta Noát, Ba Vì	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thúi, 1986	
	1/2/2008			Hrê			
	051208013695			Không			